

## CHỈ SỐ GIAO DỊCH RUNG LẮC TRƯỚC ÁP LỰC CHỐT LỜI NGẮN HẠN

### I. NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG : Có thể xuất hiện rung lắc tại mốc 1,300 điểm.

|                  | VNIndex  | HNXIndex | Upcom  |
|------------------|----------|----------|--------|
|                  | 1,307.91 | 310.93   | 95     |
| Thay đổi         | 16.56    | 6.78     | 1.31   |
| %Chg             | 1.28     | 2.23     | 1.40   |
| YTD              | -12.71   | -34.40   | -15.69 |
| KLGD (tr.cp)     | 584.57   | 82.05    | 57.47  |
| GTGD (tỷ đ)      | 16,757   | 2,028    | 2,028  |
| Số mã tăng       | 389      | 163      | 235    |
| Số mã giảm       | 80       | 61       | 75     |
| Không đổi        | 39       | 31       | 60     |
| NĐTNN Mua (tỷ đ) | 1,488.81 | 60.61    | 82.72  |
| NĐTNN Bán (tỷ đ) | 1,218.73 | 75.4     | 21.51  |
| Ròng             | 270.08   | -14.79   | 61.21  |



PTKT: Trong phiên giao dịch ngày 8/6/2022, cây nến giao dịch ngày xuất hiện râu trên khá dài, cho thấy áp lực chốt lời từ giới đầu tư khi VN-Index tiến tới mốc 1,316 điểm. Chỉ báo RSI tăng lên mốc 52.82 cho thấy sự tích cực của chỉ số. Trong kịch bản thận trọng, thị trường sẽ nhận được hỗ trợ tại vùng 1,255 – 1,270 điểm. Nhà đầu tư có thể cân nhắc chốt lời cổ phiếu theo từng phần tại những nhịp tăng hưng phấn của thị trường nhằm tối ưu hóa lợi nhuận.

#### TOP 5 cổ phiếu tác động tăng lên VNIndex

| Mã  | Đóng cửa | %Chg | Tác động tới VNIndex |
|-----|----------|------|----------------------|
| GVR | 27.05    | 6.92 | 1.81                 |
| VOS | 31.80    | 4.43 | 1.55                 |
| MBB | 27.95    | 3.71 | 0.98                 |
| TCB | 37.25    | 2.90 | 0.95                 |
| BID | 34.30    | 2.08 | 0.92                 |

#### TOP 5 cổ phiếu tác động giảm lên VNIndex

| Mã  | Đóng cửa | %Chg  | Tác động tới VNIndex |
|-----|----------|-------|----------------------|
| VCB | 79.20    | -2.22 | -2.20                |
| GAS | 128.90   | -0.85 | -0.54                |
| HPG | 32.90    | -0.90 | -0.35                |
| VHC | 108.00   | -5.26 | -0.28                |
| FPT | 115.00   | -0.52 | -0.14                |

### II. DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Chốt phiên 8/6, VN-Index tăng 16.56 điểm lên 1,307.91 điểm.

- Nhóm cổ phiếu ngân hàng đua nhau bứt phá và là điểm sáng giúp dẫn dắt đà tăng của thị trường. Bên cạnh sự bứt phá của nhóm ngân hàng thì các cổ phiếu ngành bất động sản cũng giao dịch tương đối tích cực. Chốt phiên, VN-Index đóng cửa và kiểm nghiệm thành công mốc 1,300 điểm.
- Thanh khoản thị trường có sự suy giảm tương ứng 4.75% so với phiên giao dịch trước đó, GTKL tương ứng đạt khoảng 15,678 tỷ đồng.

## DANH MỤC CỔ PHIẾU DẦU KHÍ KHUYẾN NGHỊ

| STT | Mã  | Ngành               | Ngày ra báo cáo | Giá ngày ra báo cáo | Giá mục tiêu | Giá hiện tại | %Tăng/Giảm từ thời điểm khuyến nghị | EPS T12M | P/E    | P/B  | Link tải báo cáo      |
|-----|-----|---------------------|-----------------|---------------------|--------------|--------------|-------------------------------------|----------|--------|------|-----------------------|
| 1   | POW | SX điện             | 3/11/2021       | 12,650              | 13,000       | 15,400       | 21.74%                              | 879      | 17.94  | 1.24 | <a href="#">Click</a> |
| 2   | PVT | Vận tải biển        | 10/8/2021       | 20,050              | 19,500       | 23,300       | 16.21%                              | 2,616    | 11.16  | 1.41 | <a href="#">Click</a> |
| 3   | BSR | Lọc hoá dầu         | 9/11/2021       | 24,400              | 21,300       | 31,200       | 27.87%                              | 1,791    | 14.80  | 2.57 | <a href="#">Click</a> |
| 4   | OIL | Kinh doanh xăng dầu | 12/11/2021      | 17,400              | 13,100       | 15,600       | -10.34%                             | 658      | 30.77  | 1.61 | <a href="#">Click</a> |
| 5   | GAS | Phân phối khí       | 8/10/2021       | 111,000             | 109,000      | 128,900      | 16.13%                              | 4,853    | 25.23  | 4.52 | <a href="#">Click</a> |
| 6   | DCM | Phân bón            | 30/9/21         | 26,450              | 38,000       | 42,250       | 59.74%                              | 1,527    | 7.49   | 2.50 | <a href="#">Click</a> |
| 7   | DPM | Phân bón            | 30/9/21         | 36,800              | 65,900       | 66,800       | 81.52%                              | 3,550    | 5.17   | 2.15 | <a href="#">Click</a> |
| 8   | PVC | Hoá chất            | 29/3/21         | 10,100              | 17,800       | 25,300       | 150.50%                             | 658      | 585.56 | 1.74 | <a href="#">Click</a> |
| 9   | PVI | Bảo hiểm            | 29/11/21        | 47,200              | 50,200       | 53,000       | 36.95%                              | 3,263    | 14.54  | 1.59 | <a href="#">Click</a> |
| 10  | PVS | Dầu khí             | 13/10/21        | 28,800              | 23,600       | 32,000       | 11.11%                              | 1,372    | 22.73  | 1.27 | <a href="#">Click</a> |
| 11  | PVD | Dầu khí             | 7/10/2021       | 24,050              | 23,250       | 24,150       | 0.42%                               | -83      | 214.86 | 0.88 | <a href="#">Click</a> |
| 12  | PLX | Kinh doanh xăng dầu | 23/9/21         | 50,200              | 47,800       | 46,850       | -6.67%                              | 3474     | 24.02  | 2.33 | <a href="#">Click</a> |

## Danh sách cổ phiếu đã khuyến nghị cho nhà đầu tư ngắn hạn

| Ngày khuyến nghị | Mã CK | Giá ngày khuyến nghị | Thời gian nắm giữ | Giá chốt lời | Giá cắt lỗ | Giá hiện tại | % Lãi/lỗ | Khuyến nghị hiện tại                 |
|------------------|-------|----------------------|-------------------|--------------|------------|--------------|----------|--------------------------------------|
| 02/03/2022       | BVS   | 38.8                 | T+26              | 42.5         | 35.8       | 34           | -7.73%   | Đã dừng lỗ tại vùng 35.800 đ/cp      |
| 23/02/2022       | HBC   | 29                   | T+12              | 35           | 26.9       | 26           | -7.24%   | Đã dừng lỗ tại vùng 26.900 đ/cp      |
| 23/03/2022       | VFS   | 17                   | T+19              | 19           | 15.8       | 17.5         | 2.94%    | Đã chốt lời tại vùng giá 17.500 đ/cp |

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Tòa nhà Hanoitourist, số 18 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội

ĐT: + 84 4 3934 3888 - Fax: +84 3934 3999

Website: www.psi.vn

## Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Lầu 1, tòa nhà PVFCCo, số 43  
Mạc Đĩnh Chi, Phường Đa Kao,  
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3914 6789

Fax: (84-8) 3914 6969

## Chi nhánh TP. Vũng Tàu

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số  
47 Ba Cu, Tp. Vũng Tàu

Điện thoại: (84-511) 389 9338

Fax: (84-511) 389 9339

## Chi nhánh TP. Đà Nẵng

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng  
Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà  
Nẵng

Điện thoại: (84-511) 389 9338

Fax: (84-511) 389 9339

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được PSI đưa ra dựa trên những nguồn tin mà PSI coi là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, PSI không đảm bảo tính đầy đủ và chính xác tuyệt đối của các thông tin này. Báo cáo được đưa ra dựa trên các quan điểm của cá nhân chuyên viên phân tích, không nhằm mục đích chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo này như một nguồn tham khảo cho quyết định đầu tư của mình và PSI sẽ không chịu bất cứ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc thông tin sai lệch về đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này.